

**ĐẢNG BỘ TỈNH ĐẮK LẮK
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH**

*

Số 27 - CV/ĐUK

*V/v thông báo nhanh kết quả Đại hội
đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII,
nhiệm kỳ 2020-2025*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 10 năm 2020

*Kính gửi: - Cấp ủy, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Các đoàn thể trong Khối.*

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về “Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 diễn ra từ ngày 13-15/10/2020 đã thành công tốt đẹp. Ban Thường vụ Đảng ủy khối gửi đến các đồng chí **Thông báo nhanh kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025**. Đề nghị các đồng chí nghiên cứu, phổ biến rộng rãi đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, quần chúng tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nhận được Công văn này, đề nghị cấp ủy, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, Ban Thường vụ các đoàn thể trong Khối khẩn trương thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực ĐUK (để chỉ đạo),
- Như trên (để thực hiện),
- Lưu VT(TG).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Trương Công Thái



TỈNH ỦY ĐẮK LẮK

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 10 năm 2020

THÔNG BÁO NHANH

**kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk
lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 20/5/2019 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 127-KH/TU, ngày 23/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và sự chấp thuận của Bộ Chính trị, từ ngày 13 đến ngày 15 tháng 10 năm 2020 tại Hội trường Tỉnh ủy, số 14 - Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1. Tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 có **349** đại biểu của 20 Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đại diện cho trí tuệ, ý chí và nguyện vọng của hơn 80.834 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Ngoài ra, về dự Đại hội có **150** đại biểu khách mời là đại diện lãnh đạo các Ban, Bộ, Ngành Trung ương; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Trung ương; các đồng chí nguyên Bí thư, Phó bí thư Tỉnh ủy, nguyên ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy qua các thời kỳ, lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam anh hùng; lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và phóng viên các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương, địa phương đến đưa tin về Đại hội.

Đại hội vinh dự được đón đồng chí **Phạm Bình Minh** - Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao thay mặt Bộ Chính trị đến dự, theo dõi và phát biểu chỉ đạo Đại hội.

2. Về chương trình làm việc, buổi sáng ngày 13/10/2020, đại diện các đoàn đại biểu tham dự Đại hội tổ chức Viếng Nghĩa trang Liệt sĩ của tỉnh, họp Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và họp Trưởng, phó Đoàn đại biểu; Buổi chiều Đại hội tiến hành phiên trụ bị đề thông qua Chương trình làm việc, quán triệt Quy chế, phổ biến các văn bản của Trung ương liên quan đến Đại hội Đảng bộ tỉnh, bầu cơ quan lãnh đạo, các cơ quan giúp việc của Đại hội và phân công thực hiện các nhiệm vụ của Đại hội. Đại hội chính thức khai mạc lúc 8h00' ngày 14/10/2020; buổi sáng, Đại hội tiến hành trình bày các văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và nghe ý kiến phát biểu của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; buổi chiều, Đại hội tập trung thảo luận tại 6 Trung tâm. Sáng ngày 15/10/2020, Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII và Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII họp phiên thứ nhất để bầu Ban Thường vụ, Bí thư, các Phó Bí thư Tỉnh ủy và bầu Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy; buổi chiều, Đại hội bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; biểu quyết thông qua các văn kiện, Nghị

quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Bế mạc.

3. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 với Chủ đề: “*Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; giữ vững quốc phòng, an ninh; xây dựng Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc, xứng đáng vị trí trung tâm vùng Tây nguyên*” và **Phương châm:** “*Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển*”.

4. Sau 03 ngày làm việc với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc, phát huy dân chủ, trách nhiệm cao của các đại biểu, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII đã hoàn thành 4 nội dung theo tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị 35-CT/TW “về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”.

- Đại hội đã dành nhiều thời gian thảo luận sôi nổi, thẳng thắn với **89** lượt ý kiến và Đại hội nhất trí cao với Báo cáo chính trị; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 trình Đại hội; Chương trình hành động; dự thảo Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tại đại hội đảng bộ cấp huyện. Đồng thời, đánh giá toàn diện kết quả đạt được, những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; thông qua Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII.

4.1. Về kết quả đạt được

Tổ chức thực hiện đạt và vượt 15/17 chỉ tiêu; tăng trưởng kinh tế tiếp tục phát triển khá, bình quân đạt 8,75%/năm; GRDP bình quân đầu người đạt 54,55 triệu đồng, gấp 1,67 lần năm 2015. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh ở 02 khu vực dịch vụ và nông, lâm nghiệp; nông nghiệp tăng trưởng 5,64%; Thương mại - dịch vụ tăng trưởng 11,96%; kim ngạch nhập khẩu đạt 311 triệu USD, tăng 4,3 lần năm 2015; công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường được tăng cường; vận tải, thông tin liên lạc, mạng lưới, quy mô ngân hàng, tổ chức tín dụng phát triển mạnh, đáp ứng tốt nhu cầu vốn đầu tư, sản xuất kinh doanh và tiêu dùng. Hợp tác, xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch được quan tâm; doanh nghiệp, hợp tác xã phát triển mạnh, đã thành lập mới 4.937 doanh nghiệp, nâng tổng số doanh nghiệp lên 10.374, tăng 1,93 lần về số lượng và 4,08 lần về quy mô vốn so với năm 2015.

Công nghiệp - xây dựng chuyển dịch tích cực; bước đầu hình thành và phát triển các tổ hợp công nghiệp quy mô lớn; công nghiệp năng lượng tái tạo phát triển mạnh. Công tác quy hoạch nhất là quy hoạch đô thị được quan tâm, 100% quy hoạch chung đô thị được phê duyệt; quy hoạch 04 đô thị mới; tỷ lệ đô thị hóa đạt 25%; 100% xã được phê duyệt quy hoạch chung.

Thu ngân sách có bước phát triển, tăng bình quân 19%/năm; tổng thu cân đối 05 năm đạt 30.679 tỷ đồng, bằng 7,4% GRDP. Tổng chi ngân sách 74.873 tỷ đồng. Thu cân đối đảm bảo nhu cầu chi tăng đều qua các năm, năm 2020 đảm bảo 72%. Tổng mức huy động vốn toàn xã hội 143.307 tỷ đồng, tăng bình quân 16,86%/năm.

Giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, văn hóa, thể dục, thể thao có nhiều tiến bộ; 50% số trường đạt chuẩn quốc gia; duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tỷ lệ mù chữ giảm độ tuổi đạt 86,5%, tiểu học đạt 99,8%. Có 100% xã chuẩn quốc gia về y tế; trung bình có 6,86 bác sĩ và 27 giường bệnh trên 01 vạn dân; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm 3,9% so với năm 2015, còn 18,4%. Chính sách an sinh xã hội, dân tộc, tôn giáo được quan tâm giải quyết; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 2,87%/năm, xuống còn 4,99%. Ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính, quản lý tài nguyên, bảo vệ và phát triển rừng, môi trường chuyển biến tích cực. Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới chuyển biến rõ nét. Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản văn hóa được triển khai tích cực.

Quốc phòng, an ninh, tư pháp, đối ngoại có nhiều chuyển biến tích cực. Nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và nền biên phòng toàn dân được củng cố vững mạnh; tiềm lực khu vực phòng thủ được tăng cường; lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ đảm bảo đầu mối, số lượng và chất lượng. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia, an ninh mạng, an ninh kinh tế, phòng, chống, kiểm soát ma túy, tội phạm thực hiện có hiệu quả; chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động của tổ chức FULRO, đối tượng phản động; kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá. Quan hệ hữu nghị, hợp tác với tỉnh Mondulkiri, Campuchia, các tỉnh Nam Lào được duy trì và củng cố; đồng thời, thiết lập, mở rộng quan hệ đối ngoại với một số tỉnh, thành phố khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đạt kết quả tích cực; hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn. Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu đạt được nhiều kết quả tích cực. Công tác tổ chức, cán bộ có nhiều chuyển biến; tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XII; tuyên dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bố trí đề bạt cán bộ được thực hiện cơ bản bảo đảm đúng quy định. Công tác kiểm tra, giám sát đạt kết quả khá toàn diện, các cuộc kiểm tra, giám sát triển khai đúng quy định, chất lượng và hiệu quả. Hoạt động của các cơ quan nội chính được tăng cường. Hội đồng nhân dân các cấp tiếp tục đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, chất lượng đại biểu được bảo đảm. Ủy ban nhân dân các cấp đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; hiệu lực, hiệu quả quản lý được nâng lên. Công tác dân vận, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội từng bước được nâng cao, tích cực đổi mới nội dung và phương thức vận động Nhân dân... tạo sự đồng thuận, lan tỏa và thu hút đông đảo người dân tham gia các phong trào cách mạng.

4.2. Hạn chế, khuyết điểm

Kinh tế phát triển chưa bền vững, tương xứng với tiềm năng. Tổng vốn đầu tư

xã hội không đạt mục tiêu đề ra. GRDP bình quân đầu người còn thấp. Tái cơ cấu nông nghiệp còn chậm. Tăng trưởng công nghiệp - xây dựng thiếu ổn định, quy mô nhỏ, hàm lượng công nghệ trong sản phẩm thấp; hiệu quả hoạt động của một số khu, cụm công nghiệp chưa cao. Xuất khẩu đạt thấp. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn hạn chế, thiếu tính kết nối vùng. Tỷ lệ nhựa hóa hoặc bê tông hóa đường tỉnh, huyện và xã chưa đạt kế hoạch. Hệ thống giao thông chưa đồng bộ. Hoạt động khoa học công nghệ có mặt còn hạn chế. Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, môi trường, bảo vệ rừng chưa chặt chẽ. Độ che phủ rừng thấp, giảm so với đầu nhiệm kỳ; tình trạng phá rừng còn diễn ra, việc xử lý sai phạm còn chậm.

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, chất lượng sinh hoạt, quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên, thực hiện tự phê bình và phê bình ở một số tổ chức đảng, một bộ phận đảng viên, kể cả cấp ủy viên còn yếu. Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức có mặt còn hạn chế. Công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện các thông báo kết luận kiểm tra, kết quả giám sát hiệu quả chưa cao.

Công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội chưa thật hiệu quả; các phong trào thi đua, cuộc vận động có lúc, có nơi còn hình thức; tập hợp nhân dân và phát triển đoàn viên, hội viên tỷ lệ còn thấp; chất lượng sinh hoạt một số nơi chưa cao.

*** Nguyên nhân**

Xuất phát điểm kinh tế - xã hội thấp, kết cấu hạ tầng chưa phát triển; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, hạn hán, lũ lụt xảy ra liên tục; dịch bệnh trên người và cây trồng, vật nuôi diễn biến phức tạp; giá các mặt hàng nông sản chủ lực giảm thấp; tình trạng dân di cư tự do vẫn gia tăng... gây khó khăn, tác động đến việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước tăng cường móc nối, đẩy mạnh các hoạt động chống phá trên các lĩnh vực làm cho tình hình an ninh chính trị luôn tiềm ẩn yếu tố gây mất ổn định.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành ở một số cấp, ngành, địa phương thiếu chủ động. Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm ở một số nơi, một số việc chưa triệt để. Việc phối hợp các cơ quan, đơn vị trong công tác nội chính, an ninh trật tự một số địa bàn, vụ việc và thời điểm chưa nhịp nhàng, đồng bộ.

4.2. Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, với các nội dung:

a) Mục tiêu đến năm 2025

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị toàn tỉnh trong sạch, vững mạnh; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh; phát huy và tăng cường sức mạnh đoàn kết các dân tộc; đẩy mạnh cải cách, không ngừng nâng cao hiệu quả nền hành chính công, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; ứng dụng khoa học - công nghệ, thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; xây dựng

tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc, từng bước xứng đáng vị trí trung tâm vùng Tây Nguyên; bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, đạt mức trung bình của cả nước vào năm 2025.

b) Định hướng đến năm 2030

Xây dựng tỉnh Đắk Lắk cơ bản trở thành trung tâm vùng, là tỉnh phát triển kinh tế, xã hội nhanh và bền vững khu vực Tây Nguyên, theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; là một trong những tỉnh đi đầu của khu vực trong các hoạt động ứng dụng khoa học - công nghệ, thành tựu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào sản xuất, đời sống. Đảm bảo đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của Nhân dân, đạt mức trung bình khá của cả nước. Tập trung phát triển thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị trung tâm vùng Tây Nguyên theo Kết luận số 67-KL/TW của Bộ Chính trị.

c) Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng tỉnh Đắk Lắk thực sự là trung tâm của vùng Tây Nguyên trên tất cả các lĩnh vực. Đảm bảo đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của Nhân dân đạt mức khá của cả nước.

d) Với tầm nhìn và mục tiêu phát triển giai đoạn 2020 - 2025, Đại hội đã biểu quyết thông qua 21 nhóm chỉ tiêu chủ yếu; đề ra 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đồng thời, xác định 06 nhiệm vụ trọng tâm và 03 giải pháp đột phá chiến lược về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội; giữ vững quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; đổi mới phương thức lãnh đạo; củng cố vững chắc mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

i) Các nhóm chỉ tiêu chủ yếu

- Về kinh tế

(1) Giá trị tổng sản phẩm đạt trên 300.000 tỷ đồng; tăng trưởng kinh tế bình quân đạt trên 7%/năm. Cơ cấu nông, lâm nghiệp và thủy sản: 28,19%, công nghiệp - xây dựng: 23,84%, dịch vụ 42,98% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 4,98%.

(2) GRDP bình quân đầu người đạt 70,69 triệu đồng/người/năm.

(3) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 179.000 tỷ đồng, chiếm 32,42% GRDP.

(4) Tổng giá trị xuất khẩu đạt 3.520 triệu USD.

(5) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 476.400 tỷ đồng, tăng bình quân 8 - 9%/năm.

(6) Thu ngân sách nhà nước đạt trên 12.500 tỷ đồng, trong 5 năm đạt 53.000 tỷ đồng, tăng bình quân 8%/năm.

(7) Phát triển hạ tầng: Thủy lợi bảo đảm tưới cho trên 85% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới; nhựa hoặc bê tông hóa 100% các tuyến đường tỉnh, 100% các tuyến đường huyện, 75% các tuyến đường xã và liên xã; tỷ lệ đô thị hóa trên 35%.

(8) Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã: Giai đoạn 2020 - 2025 có 8.450 doanh nghiệp, trên 200 hợp tác xã đăng ký thành lập mới.

- Về văn hóa - xã hội

(9) Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,5% - 2%/năm; hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm 3-4%/năm. Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị giảm còn 2,3%.

(10) Tỷ lệ lao động nông nghiệp chiếm 56%; lao động qua đào tạo đạt 65%; giải quyết việc làm cho 150.000 lao động, xuất khẩu lao động trên 7.000 người.

(11) Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia đạt 60%.

(12) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn 17,4%. Đạt 29 giường bệnh và 08 bác sĩ /1 vạn dân. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 90%.

(13) Có trên 65% số xã và có ít nhất 04 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Về môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

(14) Đến năm 2025, 100% khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn; 92% chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý; độ che phủ rừng đạt 38,76%; 97,5% dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh và 92,5 dân số đô thị sử dụng nước sạch.

- Về quốc phòng, an ninh

(15) Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu; xây dựng đủ 100% biên chế, đầu mỗi đơn vị dự bị động viên, dân quân tự vệ. Diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã mỗi đơn vị 01 lần trong nhiệm kỳ.

(16) Tỷ lệ điều tra, khám phá án hình sự đạt trên 85%, trong đó án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng bình quân đạt trên 90%; giảm thiểu tai nạn giao thông cả 03 tiêu chí về số vụ, số người chết và số người bị thương.

- Về xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

(17) Hàng năm, có từ 50% trở lên TCCS Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, 15-20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; kết nạp mới từ 2-3%/tổng số đảng viên trở lên.

(18) Chỉ số CCHC (PAR Index) trong nhóm 20 tỉnh dẫn đầu; giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 đạt từ 50% trở lên trên tổng số hồ sơ; 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu trực tuyến mức độ 3, 4; có 50% thủ tục hành chính nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể

(19) Trên 90% cán bộ, đoàn viên, hội viên được tham gia học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

(20) Phát triển hội viên, đoàn viên tăng 3-5% so với tổng số hội viên, đoàn viên năm trước; có ít nhất 90% tổ chức MTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện, 85% cấp cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; đến cuối nhiệm kỳ có 100% cơ sở đoàn, hội tập hợp trên 50% quần chúng vào tổ chức.

(21) Hằng năm MTTQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện, cơ sở đăng ký với các cấp chính quyền thực hiện 1-2 hoạt động/công trình/phần việc tham gia xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh; cấp tỉnh, huyện chủ trì tổ chức ít nhất 02 hoạt động giám sát, phản biện xã hội; 50% các cơ sở đoàn - hội chủ trì hoặc tham gia giám sát, phản biện xã hội 1 - 2 nội dung.

ii) Năm nhóm nhiệm vụ và giải pháp

(1) Tiếp tục tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng; nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

(2) Tập trung đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; phát triển khoa học - công nghệ, văn hóa, thể dục, thể thao, nâng cao sức khỏe cho Nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội, làm tốt công tác dân tộc, tôn giáo và bảo vệ môi trường, sinh thái.

(3) Giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, thực hiện tốt công tác tư pháp, đối ngoại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(4) Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; tập trung xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền và hệ thống chính trị.

(5) Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; củng cố vững chắc mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc; nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

iii) Sáu nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, tái cơ cấu nền nông nghiệp, ứng dụng khoa học kỹ thuật và tự động hóa vào sản xuất.

(2) Tập trung phát triển du lịch và dịch vụ để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(3) Tập trung phát triển công nghiệp chế biến sâu, công nghiệp năng lượng tái tạo.

(4) Tiếp tục phát triển sự nghiệp văn hóa, y tế, giáo dục, đảm bảo an sinh xã hội.

(5) Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

(6) Xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, trong sạch, đội ngũ cán bộ đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ.

iv) Ba đột phá chiến lược

(1) Đẩy mạnh cải cách hành chính, hoàn thiện thể chế, các quy chế, quy định, tạo môi trường sản xuất kinh, kinh doanh, đầu tư thông thoáng cho người dân và doanh nghiệp.

(2) Tập trung phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu sự phát triển của địa phương; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức viên chức vừa hồng vừa chuyên, luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, tận tâm, tận lực phục vụ người dân và doanh nghiệp.

(3) Chú trọng phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, xây dựng cho được tuyến cao tốc Buôn Ma Thuột - Nha Trang để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm 53 đồng chí (trong đó có 41 đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI tái cử) là những người có đủ tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực, trí tuệ, uy tín, thể hiện tính liên tục, kế thừa và đổi mới để lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đề ra.

- Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã bầu 15 đồng chí vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy (trong đó có 13 đồng chí tái cử); bầu đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí phó Bí thư tỉnh ủy; bầu Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy gồm 11 đồng chí và bầu đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

6. Đại hội đã bầu Đoàn đại biểu của Đảng bộ tỉnh gồm 20 đại biểu chính thức, cùng với 01 đại biểu đương nhiên, đại diện cho trí tuệ, ý chí, nguyện vọng của Đảng bộ, quân và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh Đắk Lắk tham dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII là sự kiện chính trị quan trọng; Đại hội đã thể hiện ý chí, nguyện vọng, sức mạnh đoàn kết, thống nhất và trí tuệ của toàn Đảng bộ, quân và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Với tinh thần “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển”, Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh tiếp tục phát huy truyền thống của Đảng bộ, đoàn kết, nhất trí, khắc phục khó khăn, nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, thi đua quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra./.

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY KHÓA XVII